

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

Số: 5200 /TCT-DNNCN
V/v đề xuất và kiến nghị của EuroCham về chính sách tài chính về nhân sự

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2019

Kính gửi: Hiệp hội doanh nghiệp Châu Âu EuroCham
Địa chỉ: 5B Đường Tôn Đức Thắng, Bến Nghé, Quận 1, Hồ Chí Minh

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 1511/2019/GDT/EUR-HR&TSC ngày 15/11/2019 của EuroCham đề nghị Tổng cục Thuế trả lời bằng văn bản cho các vấn đề liên quan đến thuế đã trình bày tại công văn số 0708/2019/MOF/EUC-HR&TSC ngày 7/8/2019 của EuroCham.

Căn cứ vào Luật thuế thu nhập cá nhân, các văn bản hướng dẫn hiện hành và nội dung thảo luận tại cuộc họp giữa đại diện Bộ Tài chính và EuroCham vào ngày 16/10/2019 tại trụ sở Tổng cục Thuế, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về khoản học phí được miễn phí cho con của người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam học tại Việt Nam, con của người lao động Việt Nam đang làm việc ở nước ngoài học tại nước ngoài.

Tại Điểm g, Khoản 2, Điều 3 Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ngày 27/06/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân quy định:

“g) Không tính vào thu nhập chịu thuế đối với các khoản sau:

... - Khoản tiền học phí cho con của người lao động nước ngoài học tại Việt Nam, con của người lao động Việt Nam đang làm việc ở nước ngoài học tại nước ngoài theo bậc học từ mầm non đến trung học phổ thông do người sử dụng lao động trả hộ.”

Tại Điều 105, Luật Giáo dục số 38/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của Quốc hội quy định:

“Điều 105. Học phí, lệ phí tuyển sinh

1. Học phí, lệ phí tuyển sinh là khoản tiền của gia đình người học hoặc người học phải nộp để góp phần bảo đảm chi phí cho các hoạt động giáo dục. Học sinh tiểu học trường công lập không phải đóng học phí. Ngoài học phí và lệ phí tuyển sinh, người học hoặc gia đình người học không phải đóng góp khoản tiền nào khác.

2. Chính phủ quy định cơ chế thu và sử dụng học phí đối với tất cả các loại hình nhà trường và cơ sở giáo dục khác.

Bộ trưởng Bộ Tài chính phối hợp với Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước về dạy nghề để quy định mức thu học phí, lệ phí tuyển sinh đối với các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc trung ương.

Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định mức thu học phí, lệ phí tuyển sinh đối với các cơ sở giáo dục công lập thuộc cấp tỉnh trên cơ sở đề nghị của Uỷ ban nhân dân cùng cấp.

Cơ sở giáo dục dân lập, tư thục được quyền chủ động xây dựng mức thu học phí, lệ phí tuyển sinh.”

Căn cứ quy định nêu trên, khoản tiền học phí theo quy định của Luật Giáo dục cho con của người lao động nước ngoài học tại Việt Nam, con của người lao động Việt Nam đang làm việc ở nước ngoài học tại nước ngoài theo bậc học từ mầm non đến trung học phổ thông do người sử dụng lao động trả hộ không tính vào thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công.

Về ý kiến của Hiệp hội doanh nghiệp Châu Âu EuroCham, Tổng cục Thuế xin nhận và tiếp tục nghiên cứu.

2. Về sự thiếu nhất quán giữa quy định pháp luật về thuế thu nhập cá nhân và thuế thu nhập doanh nghiệp về danh sách các khoản phúc lợi được so sánh với 01 tháng lương bình quân của người lao động.

Do bản chất và đối tượng điều tiết của thuế thu nhập cá nhân và thuế thu nhập doanh nghiệp khác nhau nên có một số quy định khác nhau giữa hai loại thuế. Tuy nhiên, về phúc lợi được hưởng thuế thu nhập cá nhân đã có những quy định như sau:

- Đối với khoản tiền chi trả hộ tiền đào tạo nâng cao trình độ, tay nghề cho người lao động:

Tại Tiết đ.6, Điểm đ, Khoản 2, Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân hướng dẫn:

“đ.6) Đối với khoản chi trả hộ tiền đào tạo nâng cao trình độ, tay nghề cho người lao động phù hợp với công việc chuyên môn, nghiệp vụ của người lao động hoặc theo kế hoạch của đơn vị sử dụng lao động thì không tính vào thu nhập của người lao động”

- Đối với khoản tiền chi khám chữa bệnh hiểm nghèo cho bản thân người lao động và thân nhân của người lao động:

Tại Tiết g.1, Điểm g, Khoản 2, Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính nêu trên hướng dẫn không tính vào thu nhập chịu thuế đối với khoản sau:

“g.1) Khoản hỗ trợ của người sử dụng lao động cho việc khám chữa bệnh hiểm nghèo cho bản thân người lao động và thân nhân của người lao động.”

- Đối với khoản tiền ăn giữa ca, ăn trưa:

Tại Tiết g.5, Điểm g, Khoản 2, Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính nêu trên hướng dẫn không tính vào thu nhập chịu thuế đối với khoản sau:

“g.5) Khoản tiền ăn giữa ca, ăn trưa do người sử dụng lao động tổ chức bữa ăn giữa, ăn trưa ca cho người lao động dưới các hình thức như trực tiếp nấu ăn, mua suất ăn, cấp phiếu ăn.”

- Đối với khoản tiền mua vé máy bay khứ hồi do người sử dụng lao động trả hộ (hoặc thanh toán) cho người lao động là người nước ngoài làm việc tại Việt Nam, người lao động là người Việt Nam làm việc ở nước ngoài về phép mỗi năm một lần:

Tại Tiết g.6, Điểm g, Khoản 2, Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính nêu trên hướng dẫn không tính vào thu nhập chịu thuế đối với khoản sau:

“g.6) Khoản tiền mua vé máy bay khứ hồi do người sử dụng lao động trả hộ (hoặc thanh toán) cho người lao động là người nước ngoài làm việc tại Việt Nam, người lao động là người Việt Nam làm việc ở nước ngoài về phép mỗi năm một lần.”

- Đối với khoản tiền học phí cho con của người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam học tại Việt Nam, con của người lao động Việt Nam đang làm việc ở nước ngoài học tại nước ngoài:

Tại Tiết g.7, Điểm g, Khoản 2, Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính nêu trên hướng dẫn không tính vào thu nhập chịu thuế đối với khoản sau:

“g.7) Khoản tiền học phí cho con của người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam học tại Việt Nam, con của người lao động Việt Nam đang làm việc ở nước ngoài học tại nước ngoài theo bậc học từ mầm non đến trung học phổ thông do người sử dụng lao động trả hộ.”

-Đối với khoản tiền chi về phương tiện phục vụ đưa đón người lao động từ nơi ở đến nơi làm việc và ngược lại:

Tại Khoản 4, Điều 11 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Thuế giá trị gia tăng và Thuế thu nhập cá nhân đối với cá nhân cư trú có hoạt động kinh doanh; hướng dẫn thực hiện một số nội dung sửa đổi, bổ sung về Thuế thu nhập cá nhân quy định tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế số 71/2014/QH13 và nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế hướng dẫn:

“4. Sửa đổi, bổ sung tiết đ.5 điểm đ khoản 2 Điều 2

“đ.5) Đối với khoản chi về phương tiện phục vụ đưa đón người lao động từ nơi ở đến nơi làm việc và ngược lại thì không tính vào thu nhập chịu thuế của người lao động theo quy chế của đơn vị.””

-Đối với khoản tiền chi đám hiếu, hỉ cho bản thân và gia đình người lao động:

Tại Khoản 5, Điều 11 Thông tư số 92/2015/TT-BTC ngày 15/6/2015 của Bộ Tài chính nêu trên trên hướng dẫn không tính vào thu nhập chịu thuế đối với khoản sau:

“5. Bổ sung tiết g.10 điểm g khoản 2 Điều 2

“g.10) Khoản tiền nhận được do tổ chức, cá nhân trả thu nhập chi đám hiếu, hỉ cho bản thân và gia đình người lao động theo quy định chung của tổ chức, cá nhân trả thu nhập và phù hợp với mức xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp theo các văn bản hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp.””

-Đối với trường hợp người lao động gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn, bệnh hiểm nghèo:

Tại Điều 5 Luật thuế Thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 21/11/2007 của Quốc hội, Điều 5 Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ngày 27/06/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân quy định người nộp thuế gặp khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn, tai nạn, bệnh hiểm nghèo ảnh hưởng đến khả năng nộp thuế thì được xét giảm thuế tương ứng với mức độ thiệt hại nhưng không vượt quá số thuế phải nộp.

Về ý kiến của Hiệp hội doanh nghiệp Châu Âu EuroCham, Tổng cục Thuế xin nhận và tiếp tục nghiên cứu.

3. Về chi phí làm thẻ tạm trú, visa cho người lao động nước ngoài

Tại Khoản 1, Điều 1 Luật số 26/2012/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế Thu nhập cá nhân ngày 22/11/2013 của Quốc hội quy định:

“1. Khoản 2 và khoản 5 Điều 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công, bao gồm:

a) Tiền lương, tiền công và các khoản có tính chất tiền lương, tiền công;

b) Các khoản phụ cấp, trợ cấp, trừ các khoản: phụ cấp, trợ cấp theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công; phụ cấp quốc phòng, an ninh; phụ cấp độc hại, nguy hiểm đối với ngành, nghề hoặc công việc ở nơi làm việc có yếu tố độc hại, nguy hiểm; phụ cấp thu hút, phụ cấp khu vực theo quy định của pháp luật; trợ cấp khó khăn đột xuất, trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, trợ cấp một lần khi sinh con hoặc nhận nuôi con nuôi, trợ cấp do suy giảm khả năng lao động, trợ cấp hưu trí một lần, tiền tuất hàng tháng và các khoản trợ cấp khác theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội; trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm theo quy định của Bộ luật lao động; trợ cấp mang tính chất bảo trợ xã hội và các khoản phụ cấp, trợ cấp khác không mang tính chất tiền lương, tiền công theo quy định của Chính phủ.””

Tại Khoản 2, Điều 3 Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ngày 27/06/2013 của Chính phủ nêu trên quy định:

“2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công mà người lao động nhận được từ người sử dụng lao động, bao gồm:

...đ) Các khoản lợi ích bằng tiền hoặc không bằng tiền ngoài tiền lương, tiền công do người sử dụng lao động trả mà người nộp thuế được hưởng dưới mọi hình thức:

... - Các khoản lợi ích khác theo quy định của pháp luật.”

Tại Khoản 2, Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính nêu trên hướng dẫn:

“2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công

Thu nhập từ tiền lương, tiền công là thu nhập người lao động nhận được từ người sử dụng lao động, bao gồm:

...đ) Các khoản lợi ích bằng tiền hoặc không bằng tiền ngoài tiền lương, tiền công do người sử dụng lao động trả mà người nộp thuế được hưởng dưới mọi hình thức:

...đ.7) Các khoản lợi ích khác.

Các khoản lợi ích khác mà người sử dụng lao động chi cho người lao động như: chi trong các ngày nghỉ, lễ; thuê các dịch vụ tư vấn, thuê khai thuế cho đích danh một hoặc một nhóm cá nhân; chi cho người giúp việc gia đình

như lái xe, người nấu ăn, người làm các công việc khác trong gia đình theo hợp đồng..."

Căn cứ quy định và hướng dẫn nêu trên:

- Trường hợp các khoản chi phí làm thẻ tạm trú, visa cho người lao động nước ngoài do công ty chi trả thay cho người lao động là lợi ích được hưởng của người lao động thì các khoản này tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công.

- Trường hợp các khoản chi phí làm thẻ tạm trú, visa cho người lao động nước ngoài do công ty chi trả thay cho người lao động là trách nhiệm của người sử dụng lao động thì các khoản này không tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công.

4. Về chi phí vé máy bay, đi lại, ăn ở tại Việt Nam của nhân viên nhà thầu nước ngoài

Tại Khoản 2, Điều 2 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế quy định:

"2. Sửa đổi Điểm đ Khoản 2 Điều 3 như sau:

"đ) Các khoản lợi ích bằng tiền hoặc không bằng tiền ngoài tiền lương, tiền công do người sử dụng lao động trả mà người nộp thuế được hưởng dưới mọi hình thức:

- Tiền nhà ở, điện, nước và các dịch vụ kèm theo (nếu có), không bao gồm khoản lợi ích về nhà ở, điện, nước và các dịch vụ kèm theo (nếu có) đối với nhà ở do người sử dụng lao động xây dựng để cung cấp cho người lao động làm việc tại khu công nghiệp hoặc nhà ở do người sử dụng lao động xây dựng tại khu kinh tế, địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn hoặc địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn cung cấp cho người lao động.

- Khoản tiền do người sử dụng lao động mua bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm không bắt buộc khác có tích lũy về phí bảo hiểm, mua bảo hiểm hưu trí tự nguyện hoặc đóng góp Quỹ hưu trí tự nguyện cho người lao động.

- Phí hội viên và các khoản chi dịch vụ khác phục vụ cho cá nhân theo yêu cầu, như: Chăm sóc sức khỏe, vui chơi, thể thao, giải trí, thẩm mỹ.

- Các khoản lợi ích khác theo quy định của pháp luật.””

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp nhân viên nhà thầu nước ngoài được cử đến Việt Nam làm việc theo hợp đồng ký với bên Việt Nam, trong đó quy định bên Việt Nam chỉ trả tiền nhà ở, điện, nước và các dịch vụ kèm theo

(nếu có) thì đây là các khoản lợi ích mang tính chất tiền lương, tiền công mà nhân viên đó được hưởng. Do đó, khoản thu nhập này được tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân theo quy định của Luật thuế thu nhập cá nhân của Việt Nam trừ trường hợp theo quy định tại Hiệp định tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa trốn lậu đối với các loại thuế đánh vào thu nhập và tài sản giữa Việt Nam với Quốc gia của bên nhà thầu nước ngoài.

Tại Tiết đ.4, Điểm đ, Khoản 2, Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính nêu trên hướng dẫn:

“2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công

...đ) Các khoản lợi ích bằng tiền hoặc không bằng tiền ngoài tiền lương, tiền công do người sử dụng lao động trả mà người nộp thuế được hưởng dưới mọi hình thức:

...đ.4) Phần khoản chi văn phòng phẩm, công tác phí, điện thoại, trang phục,... cao hơn mức quy định hiện hành của Nhà nước. Mức khoản chi không tính vào thu nhập chịu thuế đối với một số trường hợp như sau:

đ.4.1) Đối với cán bộ, công chức và người làm việc trong các cơ quan hành chính sự nghiệp, Đảng, đoàn thể, Hội, Hiệp hội: mức khoản chi áp dụng theo văn bản hướng dẫn của Bộ Tài chính.

đ.4.2) Đối với người lao động làm việc trong các tổ chức kinh doanh, các văn phòng đại diện: mức khoản chi áp dụng phù hợp với mức xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp theo các văn bản hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp.

đ.4.3) Đối với người lao động làm việc trong các tổ chức quốc tế, các văn phòng đại diện của tổ chức nước ngoài: mức khoản chi thực hiện theo quy định của Tổ chức quốc tế, văn phòng đại diện của tổ chức nước ngoài.”

Căn cứ hướng dẫn nêu trên, trường hợp các **khoản chi phí vé máy bay, chi phí đi lại, tiền thuê phòng ở** mà bên nước ngoài **chi cho nhân viên nhà thầu nước** ngoài đến làm việc tại bên Việt Nam nếu đủ điều kiện được xác định là công tác phí **theo chính sách và các quy định về đi công tác của nhà thầu nước ngoài** thì **không tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân** của các nhân viên. Phần chi công tác phí vượt mức tính vào thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân của nhân viên.

5. Về việc kê khai thuế thu nhập cá nhân cho phần thu nhập phát sinh tại Việt Nam đối với người nước ngoài sang Việt Nam công tác ngắn ngày

Tại Điều 2 Luật thuế Thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 21/11/2007 của Quốc hội quy định:

“Điều 2. Đối tượng nộp thuế

1. Đối tượng nộp thuế thu nhập cá nhân là cá nhân cư trú có thu nhập chịu thuế quy định tại Điều 3 của Luật này phát sinh trong và ngoài lãnh thổ Việt Nam và cá nhân không cư trú có thu nhập chịu thuế quy định tại Điều 3 của Luật này phát sinh trong lãnh thổ Việt Nam.

2. Cá nhân cư trú là người đáp ứng một trong các điều kiện sau đây:

a) Có mặt tại Việt Nam từ 183 ngày trở lên tính trong một năm dương lịch hoặc tính theo 12 tháng liên tục kể từ ngày đầu tiên có mặt tại Việt Nam;

b) Có nơi ở thường xuyên tại Việt Nam, bao gồm có nơi ở đăng ký thường trú hoặc có nhà thuê để ở tại Việt Nam theo hợp đồng thuê có thời hạn.

3. Cá nhân không cư trú là người không đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này.”

Tại Điều 26 Luật thuế Thu nhập cá nhân số 04/2007/QH12 ngày 21/11/2007 của Quốc hội quy định:

“Điều 26. Thuế đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công

1. Thuế đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của cá nhân không cư trú được xác định bằng thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công quy định tại khoản 2 Điều này nhân với thuế suất 20%.

2. Thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công là tổng số tiền lương, tiền công mà cá nhân không cư trú nhận được do thực hiện công việc tại Việt Nam, không phân biệt nơi trả thu nhập.”

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp người lao động là cá nhân không cư trú thì tổ chức, cá nhân chi trả thu nhập khấu trừ thuế thu nhập cá nhân theo mức 20% trên thu nhập phát sinh tại Việt Nam, không phân biệt nơi trả thu nhập.

Về ý kiến của Hiệp hội doanh nghiệp Châu Âu EuroCham, Tổng cục Thuế xin ghi nhận và tiếp tục nghiên cứu.

6. Về việc xác định thu nhập chịu thuế đối với phần thưởng từ rút thăm may mắn trong các sự kiện của công ty

Về việc đang có những hướng dẫn khác nhau về việc xác định thu nhập chịu thuế đối với phần thưởng từ rút thăm may mắn trong các sự kiện của công ty, Tổng cục Thuế ghi nhận và tiếp tục nghiên cứu để có hướng dẫn thống nhất.

7. Về khoản đóng góp của người lao động vào Quỹ phòng, chống thiên tai

Tại Khoản 5, Điều 1 Luật số 26/2012/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế Thu nhập cá nhân ngày 22/11/2013 của Quốc hội quy định:

“5. Khoản 1 Điều 21 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Thu nhập tính thuế đối với thu nhập từ kinh doanh, tiền lương, tiền công là tổng thu nhập chịu thuế quy định tại Điều 10 và Điều 11 của Luật này,

trừ các khoản đóng góp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp đối với một số ngành, nghề phải tham gia bảo hiểm bắt buộc, quỹ hưu trí tự nguyện, các khoản giảm trừ quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Luật này.”

(Quy định liên quan đến xác định thuế đối với cá nhân kinh doanh tại Khoản này bị bãi bỏ bởi Khoản 4, Điều 6 Luật số 71/2014/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế ngày 26/11/2014 của Quốc hội.)

Căn cứ quy định nêu trên, các khoản được giảm trừ khi xác định thu nhập tính thuế thu nhập cá nhân bao gồm: Các khoản đóng góp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp đối với một số ngành, nghề phải tham gia bảo hiểm bắt buộc, quỹ hưu trí tự nguyện; các khoản giảm trừ gia cảnh đối với bản thân và người phụ thuộc; các khoản đóng góp từ thiện, nhân đạo.

Về ý kiến của Hiệp hội doanh nghiệp Châu Âu EuroCham, Tổng cục Thuế xin ghi nhận và tiếp tục nghiên cứu.

8. Về khoản đóng đoàn phí công đoàn của người lao động

Tại Khoản 5, Điều 1 Luật số 26/2012/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế Thu nhập cá nhân ngày 22/11/2013 của Quốc hội quy định:

“5. Khoản 1 Điều 21 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Thu nhập tính thuế đối với thu nhập từ kinh doanh, tiền lương, tiền công là tổng thu nhập chịu thuế quy định tại Điều 10 và Điều 11 của Luật này, trừ các khoản đóng góp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp đối với một số ngành, nghề phải tham gia bảo hiểm bắt buộc, quỹ hưu trí tự nguyện, các khoản giảm trừ quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Luật này.”

(Quy định liên quan đến xác định thuế đối với cá nhân kinh doanh tại Khoản này bị bãi bỏ bởi Khoản 4, Điều 6 Luật số 71/2014/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế ngày 26/11/2014 của Quốc hội.)

Căn cứ quy định nêu trên, các khoản được giảm trừ khi xác định thu nhập tính thuế thu nhập cá nhân bao gồm: Các khoản đóng góp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp đối với một số ngành, nghề phải tham gia bảo hiểm bắt buộc, quỹ hưu trí tự nguyện; các khoản giảm trừ gia cảnh đối với bản thân và người phụ thuộc; các khoản đóng góp từ thiện, nhân đạo.

Về ý kiến của Hiệp hội doanh nghiệp Châu Âu EuroCham, Tổng cục Thuế xin ghi nhận và tiếp tục nghiên cứu.

9. Về mức giảm trừ gia cảnh cho bản thân và cho người phụ thuộc

Tại Khoản 4, Điều 1 Luật số 26/2012/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế Thu nhập cá nhân ngày 22/11/2013 của Quốc hội quy định:

“4. Khoản 1 Điều 19 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Giảm trừ gia cảnh là số tiền được trừ vào thu nhập chịu thuế trước khi tính thuế đối với thu nhập từ kinh doanh, tiền lương, tiền công của đối tượng nộp thuế là cá nhân cư trú. Giảm trừ gia cảnh gồm hai phần sau đây:

a) Mức giảm trừ đối với đối tượng nộp thuế là 9 triệu đồng/tháng (108 triệu đồng/năm);

b) Mức giảm trừ đối với mỗi người phụ thuộc là 3,6 triệu đồng/tháng.””

Căn cứ quy định nêu trên, mức giảm trừ đối với đối tượng nộp thuế là 9 triệu đồng/tháng, mức giảm trừ đối với mỗi người phụ thuộc là 3,6 triệu đồng/tháng. Do đó, về vấn đề này, Tổng cục Thuế ghi nhận và tiếp tục nghiên cứu.

Về ý kiến của Hiệp hội doanh nghiệp Châu Âu EuroCham, Tổng cục Thuế xin ghi nhận và tiếp tục nghiên cứu.

10. Về bảo hiểm xã hội bắt buộc cho người nước ngoài không do công ty mẹ cử sang

- Liên quan đến quy định về đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc cho người lao động nước ngoài, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đã có công văn số 1064/LĐTBXH-BHXH ngày 18/3/2019 gửi Bảo hiểm xã hội Việt Nam và Sở LĐ-TB&XH các tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương để hướng dẫn các đơn vị, doanh nghiệp thực hiện theo quy định của pháp luật. (Công văn kèm theo)

- Về chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp:

Tại Điểm m, Khoản 2, Điều 9 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định về các khoản chi phí không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp như sau:

“m) Tiền lương, tiền công của chủ doanh nghiệp tư nhân; chủ công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (do một cá nhân làm chủ), thù lao trả cho thành viên sáng lập doanh nghiệp mà những người này không trực tiếp tham gia điều hành sản xuất, kinh doanh; tiền lương, tiền công, các khoản hạch toán chi khác để trả cho người lao động nhưng thực tế không chi trả hoặc không có hóa đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật; các khoản chi tiền thưởng, chi mua bảo hiểm nhân thọ cho người lao động không được ghi cụ thể điều kiện được hưởng và mức được hưởng tại một trong các hồ sơ sau: Hợp đồng lao động; Thỏa ước lao động tập thể; Quy chế tài chính của Công ty, Tổng công ty, Tập

đoàn; Quy chế thưởng do Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc quy định theo quy chế tài chính của Công ty, Tổng công ty. Chi tiền lương, tiền công và các khoản phụ cấp phải trả cho người lao động nhưng hết thời hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế năm thực tế chưa chi trừ trường hợp doanh nghiệp có trích lập quỹ dự phòng để bổ sung vào quỹ tiền lương của năm sau liền kề nhằm bảo đảm việc trả lương không bị gián đoạn và không được sử dụng vào mục đích khác. Mức dự phòng hàng năm do doanh nghiệp quyết định nhưng không quá 17% quỹ tiền lương thực hiện (là tổng số tiền lương thực tế đã chi trả của năm quyết toán đó đến thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ quyết toán theo quy định, không bao gồm số tiền trích lập quỹ dự phòng tiền lương của năm trước chi trong năm quyết toán thuế). Trường hợp năm trước doanh nghiệp có trích lập quỹ dự phòng tiền lương mà sau 6 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính doanh nghiệp chưa sử dụng hoặc sử dụng không hết quỹ dự phòng tiền lương thì doanh nghiệp phải ghi giảm chi phí của năm sau;”

Căn cứ các quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, việc công nhận thư bổ nhiệm là một tài liệu chứng minh để tính vào chi phí tiền lương, tiền công của doanh nghiệp thì chưa có trong quy định hiện hành.

Về ý kiến của Hiệp hội doanh nghiệp Châu Âu EuroCham, Tổng cục Thuế xin nhận và tiếp tục nghiên cứu.

Tổng cục Thuế trả lời để Hiệp hội doanh nghiệp Châu Âu EuroCham được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ CS, HTQT (TCT);
- Lưu: VT, DNNCN. 6

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ QLT DNNVV VÀ HKD, CN**

